

Bản án số: **35/2025/HNGĐ-PT**
Ngày: 24/3/2025
V/v “*Tranh chấp về nuôi con sau ly hôn*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN thành phố H

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị K T**

Các Thẩm phán: **Bà Mai V A, Bà P T**

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà **Chữ Thị B L** - Thẩm tra viên chính

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên tòa: Bà **Hoàng V T** - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H đã xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 190/TLPT- HNGĐ ngày 09 tháng 12 năm 2024 về “*Tranh chấp Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn*”.

Do Bản án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 817/2024/HNGĐ – ST ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Toà án nhân dân quận Đ, thành phố H do anh Nguyễn A T kháng cáo

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 77/2024/QĐXX-PT ngày 23/12/2024, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Nguyễn A T**, sinh năm 1991, HKTT: Tổ 19 Cụm 3, phường P, quận T, thành phố H.

Đại diện ủy quyền của Nguyên đơn: Ông **Trần Hải N**, Công ty luật TNHH MTV T; Địa chỉ: Phòng 213 Đơn nguyên 2, Tòa nhà F4, ngõ 112 phố T, phường Y, quận C, H (Có mặt tại phiên tòa)

Bị đơn: Chị **Trần Thúy N**, sinh năm 1990; HKTT: Số 6 ngõ 116 K, phường P, quận Đ, thành phố H

Đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Ông **Chu Văn T**, sinh năm: 1997; số CCCD: 022097003578; Địa chỉ liên hệ: Nhà số 5B, ngõ 106 M, phường M, quận H, thành phố H (Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo quyết định giải quyết việc dân sự số 290/2020/QĐST-HNGĐ ngày 01/12/2020 của Tòa án nhân dân quận T, thành phố H đã công nhận thuận tình ly hôn cho vợ chồng anh Nguyễn A T và chị Trần Thúy N. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Trần Thiên M (nam) sinh ngày 25/10/2019 cho chị Trần Thúy N

trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, anh Nguyễn A T có nghĩa vụ chu cấp cho cháu Nguyễn Trần Thiên M 2.000.000 đồng/tháng.

Tại đơn khởi kiện và quá trình tố tụng tại cấp sơ thẩm anh T cho rằng chị N không còn đủ điều kiện để trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cháu Nguyễn Trần Thiên M. Căn cứ anh đưa ra là chị N đã nhiều lần cản trở quyền thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung của anh nên anh làm đơn đề nghị Tòa án giải quyết: Thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Trần Thiên M từ chị Trần Thúy N sang cho anh và anh không yêu cầu chị N cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Trần Thiên M, chị N có quyền thăm và chăm nom, đón con đi chơi mà không bị cản trở theo quy định của pháp luật.

Chị Trần Thúy N trình bày: Về yêu cầu thay đổi quyền nuôi con của anh T chị không nhất trí. Chị đề xuất phương án thăm nom và đón con chung như sau:

- Về thăm nom: anh T có thể đến thăm con tại nhà chị những lúc con rảnh rỗi.

- Về đón con: Chị đồng ý để anh T đón con 02 buổi trong một tháng vào hai ngày thứ bảy cuối cùng của tháng (từ 14 giờ 00 phút đến 20 giờ 00 phút).

Bản án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 817/2024/HNGĐ – ST ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân quận Đ, thành phố H đã quyết định như sau :

Căn cứ: Căn cứ Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân gia đình; Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 146, Điều 147, Điều 271, khoản 1 Điều 273, Điều 278, Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Xử:

Không chấp nhận yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn của anh Nguyễn A T đối với chị Trần Thúy N.

Ngoài ra bản án còn tuyên về quyền kháng cáo của các bên đương sự.

Không đồng ý với Bản án, anh Nguyễn A T đã kháng cáo bản án sơ thẩm với đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm sửa án bản sơ thẩm theo hướng chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của anh.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Người đại diện theo ủy quyền của anh Nguyễn A T giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, đề nghị Tòa án sửa bản án sơ thẩm, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn A T, giao con chung là cháu Nguyễn Trần Thiên M cho anh T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, không yêu cầu chị N phải cấp dưỡng nuôi con chung và không cung cấp bổ sung được thêm tài liệu chứng cứ nào khác .

Chị Trần Thúy N và người đại diện theo ủy quyền có đơn xin giải quyết vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H phát biểu quan điểm:

- Về thủ tục tố tụng: Tòa án nhân dân thành phố H thụ lý và giải quyết vụ án đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 285 Bộ luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật tố tụng của Thẩm phán: Từ khi thụ lý và trong quá trình giải quyết vụ án, thẩm phán được phân công đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Căn cứ khoản 1 Điều 308 BLTTDS; Căn cứ Nghị quyết 326/2016/PL-UBTVQH ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về án phí. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Bác yêu cầu kháng cáo của anh Nguyễn A T. Giữ nguyên Bản án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 817/2024/HNGĐ – ST ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân quận Đ thành phố H

- Về án phí: Đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định:

[1]. Về Tố tụng:

Về thẩm quyền thụ lý và giải quyết vụ án: Anh Nguyễn A T khởi kiện tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con chung với bị đơn là chị Trần Thúy N đây là quan hệ tranh chấp về hôn nhân và gia đình. chị N có hộ khẩu thường trú tại số 6 ngõ 116 K, phường P, quận Đ, thành phố H. Do vậy, Tòa án nhân dân quận Đ, thành phố H thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền được quy định tại khoản 3 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Đơn kháng cáo của anh Nguyễn A T trong thời hạn Luật định nên được xác định hợp lệ.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn không có kháng cáo có đơn xin giải quyết vắng mặt nên Tòa án giải quyết vắng mặt bị đơn theo quy định của pháp luật.

[2]. Về nội dung:

Xét nội dung kháng cáo của anh Nguyễn A T đề nghị được nuôi cháu Nguyễn Trần Thiên M, Hội đồng xét xử xét thấy:

Theo Quyết định giải quyết việc dân sự số 290/2020/QĐST-HNGĐ ngày 01/12/2020 của Tòa án nhân dân quận T, thành phố H đã giao cháu Nguyễn Trần Thiên M (nam) sinh ngày 25/10/2019 cho chị Trần Thúy N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, anh Nguyễn A T có nghĩa vụ chu cấp cho cháu Nguyễn Trần Thiên M 2.000.000 đồng/tháng.

Về điều kiện chăm sóc con chung: Theo anh T trình bày thì chị N không đảm bảo cho con điều kiện tốt nhất, chị N hiện làm hai công việc một lúc là bán hàng Online trên mạng và làm việc tại Công ty cổ phần tập đoàn thương mại Đông Dương nên không có thời gian để chăm sóc, dạy dỗ đưa đón con đi học,

ngoài ra chỗ ở có diện tích nhỏ (khoảng 16m²), còn anh làm việc giờ hành chính, có thời gian chăm sóc con, có thu nhập ổn định, chỗ ở rộng rãi. Theo chị N trình bày thì do trước đây anh T có vi phạm nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con nên để nuôi con nhỏ ngoài làm việc tại công ty Đông Dương chị còn tranh thủ kinh doanh online tại nhà. Việc kinh doanh Online trên shoppe là công việc linh hoạt, chủ động về thời gian nên chị hoàn toàn có thể sắp xếp công việc để dành thời gian quan tâm, chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Xét thấy, cháu M vẫn do chị N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Cháu M được chị N chăm sóc nuôi dưỡng khỏe mạnh, chăm ngoan phát triển rất tốt về thể chất lẫn tinh thần, cháu được học hành đầy đủ. Hàng ngày chị N vẫn đưa, đón con đi học, lúc nào bận thì có mẹ đẻ và anh trai chị N hỗ trợ.

Về điều kiện kinh tế: Xét thấy, anh T và chị N đều có công việc ổn định, có thu nhập, đều có khả năng nuôi con. Tuy nhiên, ngoài điều kiện về kinh tế cần phải xem xét về điều kiện khác để đảm bảo cho con được tốt nhất về mọi mặt.

Về chỗ ở: Hiện nay chị N và cháu Minh đang ở tại địa chỉ số 6 ngõ 116 K, phường P, quận Đ, thành phố H là nhà mẹ đẻ chị N đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nên việc anh T cho rằng chị N không có điều kiện về nơi ở là không có căn cứ.

Về ý kiến của anh T cho rằng chị N cản trở việc anh thăm nom, chăm sóc con chung thể hiện bằng việc chị N cho anh thăm con 1 tháng 2 ngày, không cho anh đến trường thăm con và đón con đi chơi. Theo các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện anh T vẫn được đến trường thăm gặp con, vẫn được đón con theo như thỏa thuận của anh chị. Tại phiên tòa anh T cũng khẳng định là chưa làm đơn yêu cầu chính quyền địa phương về việc chị N cản trở anh thăm nom, chăm sóc con chung

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử thấy yêu cầu kháng cáo của anh Nguyễn A T đề nghị Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con từ chị Trần Thúy N sang cho anh là không có cơ sở chấp nhận nên cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3]. Về án phí:

Do yêu cầu khởi kiện và yêu cầu kháng cáo của anh Nguyễn A T không được chấp nhận nên anh T phải chịu án phí sơ thẩm và phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Quan điểm đề nghị của vị đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố H phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 148; Điều 150; khoản 1 Điều 308; Điều 313 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mẫu thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng, án phí và lệ phí Tòa án;

Điểm 1.1 mục II Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm Nghị Quyết.

Xử:

1. Bác yêu cầu kháng cáo của anh Nguyễn A T.

Giữ nguyên Bản án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 817/2024/HNGĐ – ST ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân quận Đ thành phố H, cụ thể: Không chấp nhận yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn của anh Nguyễn A T đối với chị Trần Thúy N.

2. Về án phí: Anh Nguyễn A T phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm và 300.000 đồng án phí phúc thẩm. Xác nhận anh Nguyễn A T đã nộp xong tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 01210398 ngày 9/5/2024 và số 0065103 ngày 26/9/2024 của Chi cục thi hành án dân sự quận Đ.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật để thi hành.

Nơi nhận:

- VKS nhân dân tp Hà N;
- TAND quận Đ;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị K T

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

